

Từ tuần 1 đến tuần 2

Ngày soạn 13/9/2021

CHỦ ĐỀ 1: VẼ TĨNH VẬT CÓ BA VẬT MẪU

Môn học/Hoạt động giáo dục: Mỹ Thuật; lớp: 9

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận biết được vẻ đẹp về hình dáng, cấu trúc, tỉ lệ, bố cục của vật mẫu;
- Biết cách sắp xếp hình vẽ cân đối và hợp lí trên giấy.
- Hiểu được các sắc độ đậm nhạt để tạo không gian cho tranh tĩnh vật.
- Vẽ được tranh tĩnh vật có đặc điểm gần giống mẫu vẽ.
- Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận thẩm mỹ trong bài tập của mình và của bạn.

2. Năng lực

Năng lực chung:

HS có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự quản lý, hợp tác nhóm, năng lực quan sát, khám phá, năng lực biểu đạt, năng lực thực hành,

Năng lực chuyên biệt

- Nhận biết được yếu tố thẩm mỹ trong đời sống.
- Nhận biết được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở đối tượng thẩm mỹ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mỹ.
- Nhận biết được ý tưởng thẩm mỹ của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Nhận biết được giá trị của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật trong đời sống.
- Nêu được ý tưởng thể hiện đối tượng thẩm mỹ.

- Lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mỹ.
- Vận dụng được một số yếu tố, nguyên lí tạo hình trong thực hành sáng tạo.
- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.
- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

3. Phẩm chất

- **Nhân ái:** yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ bạn bè.
- **Chăm chỉ:** chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung của nhóm
- **Trung thực:** học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng trong học tập và hoạt động.
- **Trách nhiệm:** có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn với những sản phẩm cá nhân và nhóm hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị:

- Mẫu vẽ: Một vài đồ dùng trong gia đình: ấm tích, bát, bình hoa, khối hộp...
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, que đo, dây dọi

2. HS chuẩn bị:

- Sách học mỹ thuật 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, que đo, dây dọi

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Tạo hứng thú hấp dẫn với tiết học

b, Nội dung: Hoạt động cá nhân, cá lớp trả lời câu hỏi

c, Sản phẩm: Trả lời miệng

d, Tổ chức thực hiện:

- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi lật miếng ghép đoán nội dung tranh.
- HS thực hiện yêu cầu của GV

=> GV giới thiệu chủ đề:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: (Tiết 1) Vẽ hình

a. Mục tiêu:

- Nhận biết được vẻ đẹp về hình dáng, cấu trúc, tỉ lệ, bố cục của vật mẫu; Biết cách sắp xếp hình vẽ cân đối và hợp lí trên giấy.
- Vẽ được hình bài vẽ tĩnh vật có ba vật mẫu.
- Cảm nhận được vẻ đẹp về hình dáng, cấu trúc, tỉ lệ, bố cục của vật mẫu.

b. Nội dung:

- Sắp đặt mẫu vẽ
- Thực hành vẽ
- Nhận xét bài vẽ

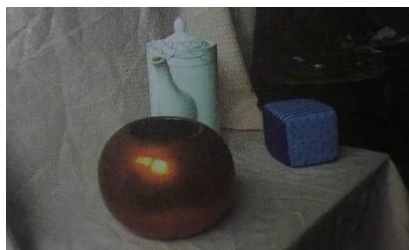
c. Sản phẩm:

- Tập trung vào quan sát đường nét, màu sắc, đậm nhạt của vật mẫu.
- Có khả năng kết hợp mắt và tay, vẽ hình liền mạch không nhấc bút khỏi giấy trong khi vẽ. Làm việc tập trung và yên lặng.
- Học sinh thêm hứng thú với bài học vẽ theo mẫu, yêu thích tìm hiểu, phân tích vẻ đẹp của vật mẫu thông qua hình ảnh, đường nét, tỉ lệ.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ	1. Vẽ hình
1.1. Sắp đặt mẫu vẽ	1.1. Sắp đặt mẫu vẽ

- GV hướng dẫn học sinh cách bày mẫu. Quan sát vật mẫu ở các góc độ khác nhau để chọn góc vẽ thích hợp.



- Trong các hình em đã quan sát, em chọn hình nào? Tại sao?

- Hướng dẫn HS quan sát hướng ánh sáng chính và cũng các bạn sắp xếp lại mẫu vẽ cho phù hợp.

1.2. Thực hành

Trình bày mẫu vẽ, chọn góc nhìn thể hiện được bố cục của mẫu hợp lí.

1.2. Thực hành

Trong khi vẽ cần luôn so sánh tỉ lệ, khoảng cách giữa các vật mẫu và so

<ul style="list-style-type: none"> - GV vẽ thí phạm lên bảng hướng dẫn lại các bước vẽ tranh theo mẫu. - Yêu cầu học sinh nêu tên các bước vẽ theo mẫu. - Yêu cầu học sinh quan sát mẫu và vẽ bài. <p>1.3. Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn học sinh quan sát các bài vẽ và thảo luận về: <ul style="list-style-type: none"> + Bố cục + Hình dáng + Cấu trúc, vị trí, tỉ lệ của vật mẫu trên bài vẽ. <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bày mẫu và quan sát mẫu ở các góc độ khác nhau. - Quan sát và bày mẫu vẽ. - Nêu tên các bước vẽ. - Quan sát mẫu vẽ và thực hành. <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dán bài lên bảng - Quan sát nhận xét bài vẽ của mình và của bạn. <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức</p>	<p>sánh bài vẽ với mẫu để có tương quan tổng thể.</p>
---	---

Hoạt động 2:(Tiết 2) Vẽ đậm nhạt

a. Mục tiêu:

- Hiểu được các sắc độ đậm nhạt để tạo không gian cho tranh tĩnh vật.
- Vẽ được tranh tĩnh vật có đặc điểm gần giống mẫu vẽ.

- Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm.

b. Nội dung:

- Quan sát vật mẫu và nhận xét về đậm nhạt.
- Thực hành vẽ đậm nhạt, hoàn thiện bài vẽ.
- Tham gia đánh giá quá trình học tập, kết quả bài vẽ của mình và của bạn.

c. Sản phẩm:

- Tập trung vào quan sát đường nét, màu sắc, đậm nhạt của vật mẫu. Hiểu biết về ba hình thức đậm nhạt trong tranh tĩnh vật: đậm nhạt trên vật mẫu, đậm nhạt do bóng đổ của vật mẫu và đậm nhạt do ánh sáng phản quang trên vật mẫu.
- Có khả năng kết hợp mắt và tay, vẽ hình liền mạch không nhắc bút khỏi giấy trong khi vẽ. Làm việc tập trung và yên lặng.
- Học sinh yêu thích tìm hiểu, phân tích vẻ đẹp của vật mẫu thông qua hình ảnh, đường nét, tỉ lệ.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>2.1. Tìm hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS quan sát vật mẫu để nhận biết các mảng đậm nhạt lớn trên vật mẫu, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Đậm nhạt chung?</i> + <i>Đậm nhạt trên từng vật mẫu? bóng phản quang?</i> + <i>Tương quan đậm nhạt?</i> <p>2.2. Thực hành vẽ đậm nhạt, hoàn thiện bài vẽ.</p>	<p>2. Vẽ đậm nhạt</p> <p>2.1. Tìm hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đậm nhạt chung của các vật mẫu + Đậm nhạt trên từng vật mẫu và bóng phản quang trên vật mẫu. + Tương quan đậm nhạt giữa các vật mẫu và bóng đổ của các vật mẫu trong không gian xung quanh. <p>2.2. Thực hành vẽ đậm nhạt, hoàn thiện bài vẽ.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS quan sát hình 1.3 sách Học MT để nhận biết cách vẽ đậm nhạt - Gợi ý HS quan sát hình 1.4 sách Học MT tham khảo một số bài vẽ đậm nhạt - Yêu cầu HS trình bày mẫu giống hình ở HD1, vẽ đậm nhạt vào bài vẽ ở HD1 <p>2.3. Nhận xét, đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ theo nhóm. - Yêu cầu học sinh đánh giá, nhận xét bài vẽ của mình và bạn vẽ: <ul style="list-style-type: none"> + Bố cục hình vẽ + Đậm nhạt của hình vẽ. <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vật mẫu và nhận xét về đậm nhạt. - Quan sát tranh minh họa. - Thực hành vẽ đậm nhạt. <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày sản phẩm theo nhóm. - Quan sát, nhận xét, góp ý cho bài vẽ của mình và bạn. <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức 	<p>Trong quá trình vẽ cần quan sát và nhận biết các hình thái của đậm nhạt trên vật mẫu để vẽ: đậm nhạt trên vật mẫu; đậm nhạt do bóng đổ của vật mẫu tạo nên và lưu ý đậm nhạt do ánh sáng phản quang lại vật mẫu.</p>
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm của cá nhân và nhóm học tập.

– Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

b. Nội dung:

- Trưng bày sản phẩm của cá nhân và nhóm một cách khoa học và thẩm mỹ
- Ứng dụng tác phẩm của mình vào trong cuộc sống

c. Sản phẩm:

- Trưng bày và giới thiệu được tác phẩm của HS
- Nêu được cảm nhận, đánh giá và nhận xét, chia sẻ ý tưởng, kỹ năng thực hiện sản phẩm.

d. Cách thực hiện

- HS trưng bày sản phẩm nhóm
- HS giới thiệu sản phẩm

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

– Biết cách vận dụng các kiến thức đã học và thực tiễn

b. Nội dung:

- Vận dụng cách vẽ hình, vẽ đậm nhạt để thực hiện các bài vẽ theo mẫu khác bằng bút chì, màu vẽ hoặc hình thức xé dán giấy màu... trên cơ sở quan sát và cảm nhận đậm nhạt trên mẫu.

c. Sản phẩm

- Bài vẽ của HS

d. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS:

+ Vận dụng cách vẽ hình, vẽ đậm nhạt để thực hiện các bài vẽ theo mẫu khác bằng bút chì, màu vẽ hoặc hình thức xé dán giấy màu... trên cơ sở quan sát và cảm nhận đậm nhạt trên mẫu.

Rút kinh nghiệm:

.....

Từ tuần 3 đến tuần 4

Ngày soạn 23/9/2021

CHỦ ĐỀ 2: SƠ LƯỢC MĨ THUẬT THỜI NGUYỄN

Môn học/Hoạt động giáo dục: Mĩ Thuật; lớp: 9

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Biết được vài nét khái quát về mĩ thuật thời Nguyễn.
- Mô phỏng được bức tranh sinh hoạt với hình vẽ của thời Nguyễn.
- Hiểu được giá trị mĩ thuật thời Nguyễn trong kho tàng mĩ thuật Việt Nam và chia sẻ được với bạn, với mọi người về những giá trị đó
- Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm

2. Năng lực

Năng lực chung:

HS có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự quản lý, hợp tác nhóm, năng lực quan sát, khám phá, năng lực biểu đạt, năng lực thực hành,

Năng lực chuyên biệt

- Nhận biết được yếu tố thẩm mĩ trong đời sống.
- Nhận biết được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở đối tượng thẩm mĩ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mĩ.
- Nhận biết được ý tưởng thẩm mĩ của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Nhận biết được giá trị của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật trong đời sống.
- Nêu được ý tưởng thể hiện đối tượng thẩm mĩ.

- Lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mỹ.
- Vận dụng được một số yếu tố, nguyên lí tạo hình trong thực hành sáng tạo.
- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.
- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

3. Phẩm chất

- **Yêu nước:** Yêu quý các di sản văn hóa, tự hào và bảo vệ những điều thiêng liêng đó.
- **Nhân ái:** yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ bạn bè.
- **Chăm chỉ:** chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung của nhóm
- **Trung thực:** học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng trong học tập và hoạt động.
- **Trách nhiệm:** có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn với những sản phẩm cá nhân và nhóm hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị:

- Hình ảnh phù hợp với chủ đề:
- + Tranh, ảnh về một số tác phẩm mỹ thuật thời Nguyễn.
- + Các tư liệu có liên quan đến mỹ thuật thời Nguyễn.

2. HS chuẩn bị:

- Sách học mỹ thuật 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Tranh, ảnh, tư liệu về mỹ thuật thời Nguyễn
- Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, kéo, hồ dán...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Tạo hứng thú, hấp dẫn với tiết học

b, Nội dung: Hoạt động cá nhân/nhóm trả lời câu hỏi

c, Sản phẩm: HS trả lời câu hỏi, lắng nghe GV giới thiệu

d, Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ

+ GV yêu cầu học sinh nêu lại các đặc điểm chính về mỹ thuật thời Lê đã học ở năm học trước.

- HS tiếp nhận thực hiện yêu cầu

=> GV giới thiệu chủ đề:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: (Tiết 1) *Tìm hiểu khái quát về mỹ thuật thời Nguyễn*

a. Mục tiêu:

- Hiểu được sơ lược mỹ thuật Việt Nam thời Nguyễn.

- Phát triển khả năng tìm hiểu, so sánh để tìm ra một số đặc điểm của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc, chạm khắc, hoa văn trang trí của mỹ thuật thời Nguyễn

- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của một số công trình kiến trúc. Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

b. Nội dung:

- Kiến trúc

- Điêu khắc

- Hội họa, đồ họa thời Nguyễn

c. Sản phẩm:

- Cảm thụ được vẻ đẹp của một số công trình mỹ thuật thời Nguyễn.

- Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
----------------------	------------------

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

1.1. Kiến trúc

- GV yêu cầu học sinh quan sát hình ảnh và sử dụng các tư liệu, hình ảnh đã sưu tầm được để tìm hiểu những nét khái quát của kiến trúc thời Nguyễn.

+ Nêu tên, địa danh, năm xây dựng của các công trình kiến trúc trong hình mà em biết?

+ Cảm nhận về hình thức kiến trúc, vật liệu của công trình.

+ Điểm chung và sự khác biệt của những công trình kiến trúc đó.

- GV yêu cầu học sinh đọc các nội dung trong sách học mỹ thuật Tr12,13,14. Thảo luận để tìm ra những nét tiêu biểu của nghệ thuật kiến trúc thời Nguyễn.

- GV hướng dẫn các nhóm trình bày phần thảo luận của nhóm, nhận xét, đánh giá phần tóm tắt của nhóm mình và nhóm bạn.

1.2. Điều khắc

- GV yêu cầu HS đọc các nội dung trong sách học mỹ thuật trang 15 và thảo luận để tìm ra những nét đặc trưng của của điêu khắc và chạm khắc trang trí thời Nguyễn.

1. Tìm hiểu khái quát về mỹ thuật thời Nguyễn

1.1. Kiến trúc



Điện Thái Hòa (Huế)



Chùa Thiên Mụ (Huế)



Lăng Khải Định (Huế)

Kết luận:

Mỹ thuật thời Nguyễn phát triển rất đa dạng về nhiều mặt. Kiến trúc thời Nguyễn phần lớn theo lối kiến trúc cung đình, hài hòa với thiên nhiên.

1.2. Điêu khắc

+ Thể loại điêu khắc

+ Chất liệu của các tác phẩm điêu khắc.

+ Hình tượng trong điêu khắc.

+ Hình thức thể hiện tác phẩm điêu khắc.

- GV hướng dẫn các nhóm trình bày phần thảo luận của nhóm, nhận xét, đánh giá phần tóm tắt của nhóm mình và nhóm bạn.

1.3. Hội họa, đồ họa thời Nguyễn

- GV yêu cầu HS đọc nội dung trong sách học mỹ thuật Tr 16, 17, 18 và thảo luận nhóm để tìm ra những nét tiêu biểu về hội họa và đồ họa thời Nguyễn.

- GV hướng dẫn các nhóm trình bày phần thảo luận của nhóm, nhận xét, đánh giá phần tóm tắt của nhóm mình và nhóm bạn.

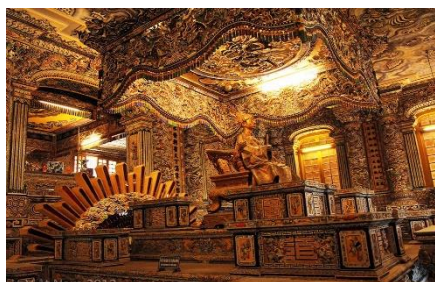
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi.
- Đọc các mục để tìm hiểu thêm thông tin. Thảo luận nhóm, viết các nội dung chính ra giấy A3.

Bước 3: Báo cáo thảo luận



Tượng Thù các quan, lính hầu



Hình chạm khắc phòng đặt di hài vua – cung Thiên Định

- Trình bày phần thảo luận, nhận xét, góp ý cho nhau.

Bước 4: Kết luận nhận định

Giáo viên tóm tắt KT, khen ngợi, động viên nhóm có sự chuẩn bị tốt về sưu tầm sản phẩm và khả năng thuyết trình.



Hình chạm khắc ở lăng Khải Định

Kết luận: Điều khắc thời Nguyễn gắn liền với kiến trúc và được diễn tả mang tính hiện thực.

1.3. Hội họa, đồ họa thời Nguyễn



Chân dung Lý Nam Đế và Hoàng hậu, thế kỉ XVIII – XIX (Thái Bình)



Tranh thờ Thập điện (giấy), thế kỉ XIX.





Một số hình ảnh trong cuốn

“ Kỹ thuật của người An Nam”

Kết luận: Đồ họa và hội họa thời Nguyễn phát triển đa dạng. đặc biệt đáng chú ý là 4577 hình vẽ trong sách Bách khoa thư bằng tranh “Kỹ thuật của người An Nam” do Henri Oger và nghệ nhân người việt thực hiện.

Hoạt động 2: (Tiết 2) *Mô phỏng hình vẽ thời Nguyễn*

a. Mục tiêu:

- Mô phỏng được một số hình vẽ của mỹ thuật thời Nguyễn dựa trên những hiểu biết về mỹ thuật thời Nguyễn
- Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

b. Nội dung:



- HS quan sát hình và trả lời câu hỏi
- Lựa chọn hình vẽ để tiến hành vẽ mô phỏng
- Trưng bày, chia sẻ và đánh giá tác phẩm

c. Sản phẩm:

- Mô phỏng được một số họa tiết của mỹ thuật thời Nguyễn dựa trên những hiểu biết của mình.

- Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>2.1. Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS tham khảo các hình vẽ trong sách học mĩ thuật để tìm hiểu về các hình vẽ thời Nguyễn.- GV hướng dẫn HS cách mô phỏng lại hình vẽ- Yêu cầu HS lựa chọn hình vẽ để tiến hành mô phỏng <p>2.2. Trưng bày, chia sẻ và đánh giá tác phẩm</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn HS treo tác phẩm thuận tiện cho việc quan sát để thảo luận, chia sẻ và đánh giá kết quả bài tập. Chia sẻ cảm nhận cá nhân như:+ Ấn tượng về bức vẽ; kĩ thuật thể hiện; những điểm giống và khác nhau giữa hai hình mẫu và bài tập; những thay đổi trong bài tập; màu sắc, hòa sắc với nội dung trong hình vẽ, những điểm đặc trưng của đồ họa thời Nguyễn. <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Lựa chọn hình vẽ để tiến hành vẽ mô phỏng. <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none">- Các nhóm trưng bày sản phẩm- Chia sẻ cảm nhận cá nhân như:	<p>2. Mô phỏng hình vẽ thời Nguyễn</p> <p>2.1. Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- Các bước mô phỏng:+ Chọn hình vẽ có từ hai nhân vật trở lên, mô phỏng lại theo nguyên mẫu và vẽ màu theo ý thích.  <ul style="list-style-type: none">+ Lựa chọn một vài hình vẽ từ các tranh khác nhau mô phỏng và sắp xếp lại bố cục tranh vẽ màu theo ý tưởng của mình.  <p>2.2. Trưng bày, chia sẻ và đánh giá tác phẩm</p>

<p>+ Ấn tượng về bức vẽ; kĩ thuật thể hiện; những điểm giống và khác nhau giữa hai hình mẫu và bài tập; những thay đổi trong bài tập; màu sắc, hòa sắc với nội dung trong hình vẽ, những điểm đặc trưng của đồ họa thời Nguyễn.</p> <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức</p>	<p>- Trưng bày sản phẩm mô phỏng và nêu cảm nhận</p>
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

– Giúp HS củng cố lại kiến thức để hoàn thành BT

b. Nội dung:

- Trình bày các bài viết, tranh ảnh liên quan đến mỹ thuật thời Nguyễn (kiến trúc, điêu khắc, hội họa, đồ họa,...)

c. Sản phẩm: Bài thuyết trình của HS

d. Cách thực hiện

- GV nêu nhiệm vụ:

+ Trình bày các bài viết, tranh ảnh liên quan đến mỹ thuật thời Nguyễn (kiến trúc, điêu khắc, hội họa, đồ họa,...)

- HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

– Biết cách vận dụng các kiến thức đã học và thực tiễn

b. Nội dung:

- Tìm hiểu và mô phỏng lại hình vẽ trong sách “ Kỹ thuật người An Nam” theo nhiều hình thức khác nhau để kế thừa những nét tinh hoa của mỹ thuật thời Nguyễn và hiểu rõ thêm nét văn hóa và mỹ thuật thời kì này.

c. Sản phẩm

- Kết quả bài tập của HS

d. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS:

+ Tìm hiểu và mô phỏng lại hình vẽ trong sách “ Kỹ thuật người An Nam” theo nhiều hình thức khác nhau để kế thừa những nét tinh hoa của mỹ thuật thời Nguyễn và hiểu rõ thêm nét văn hóa và mỹ thuật thời kì này.

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

Từ tuần 5 đến tuần 8

Ngày soạn 1/10/2021

CHỦ ĐỀ 3: TẠO HÌNH CON RỜI VÀ SÂN KHẤU BIỂU DIỄN RỜI

Môn học/Hoạt động giáo dục: Mĩ Thuật; lớp: 9

Thời gian thực hiện: (4 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Tạo hình được con rời có đặc điểm và tính cách riêng.
- Thiết kế và tạo dựng được sân khấu phù hợp với tiểu phẩm.
- Trưng bày và thể hiện được tiểu phẩm rời.

2. Năng lực

Năng lực chung:

HS có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự quản lý, hợp tác nhóm, năng lực quan sát, khám phá, năng lực biểu đạt, năng lực thực hành,

Năng lực chuyên biệt

- Nhận biết được yếu tố thẩm mĩ trong đời sống.
- Nhận biết được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở đối tượng thẩm mĩ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mĩ.
- Nhận biết được ý tưởng thẩm mĩ của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Nhận biết được giá trị của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật trong đời sống.
- Nêu được ý tưởng thể hiện đối tượng thẩm mĩ.
- Lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mĩ.
- Vận dụng được một số yếu tố, nguyên lí tạo hình trong thực hành sáng tạo.

- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.
- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

3. Phẩm chất

- **Yêu nước:** Yêu quý các di sản văn hóa, tự hào và bảo vệ những điều thiêng liêng đó.
- **Nhân ái:** yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ bạn bè.
- **Chăm chỉ:** chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung của nhóm
- **Trung thực:** học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng trong học tập và hoạt động.
- **Trách nhiệm:** có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn với những sản phẩm cá nhân và nhóm hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị:

- Hình ảnh phù hợp với chủ đề:
- + Tranh, ảnh về một số côn rôi.
- + Các vật liệu để làm rôi: vỏ hộp giấy, nhựa, dây...

2. HS chuẩn bị:

- Sách học mỹ thuật 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Các vật liệu để làm rôi: vỏ hộp giấy, nhựa, dây...
- Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, kéo, hồ dán...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Tạo hứng thú tò mò cho HS vào tiết học

b, Nội dung: Hoạt động cá nhân/nhóm trả lời câu hỏi

c, Sản phẩm: Trình bày miệng

d, Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS giới thiệu về những kiến thức đã tìm hiểu về tạo hình con rối và sân khấu biểu diễn rối

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: (Tiết 1) Tạo hình rối dây

a. Mục tiêu:

- Nhận biết được đặc điểm của rối dây, biết lựa chọn chất liệu phù hợp để tạo được con rối.
- Tạo được con rối từ những ý tưởng của mình. Tạo được tính cách cho nhân vật.
- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của nghệ thuật dân gian.

b. Nội dung:

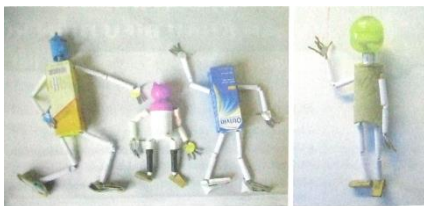
- Tìm hiểu một số vật liệu để nhận biết hình thức làm con rối dây.
- Thực hành tạo hình rối

c. Sản phẩm:

- Tạo được con rối từ những ý tưởng của mình. Tạo được tính cách cho nhân vật. Mô tả được đặc điểm, tính cách nhân vật.
- Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 1.1. Tìm hiểu - GV yêu cầu HS quan sát một số vật liệu để nhận biết hình thức làm con rối dây.	1. Tạo hình rối dây 1.1. Tìm hiểu - Tìm hiểu một số vật liệu làm rối dây - Một số hình thức con rối khác



- GV hướng dẫn HS có thể tạo mới hoặc sử dụng các vật liệu có sẵn có dạng khối hộp, khối cầu,... các vật dạng hình ống trụ để tạo các bộ phận của con rối, sau đó liên kết chúng lại bằng cách luồn dây để tạo hình con rối.

- GV giới thiệu cho HS một số hình thức con rối khác.



Rối que



Rối ngón tay



Rối tay

1.2. Thực hành

- GV hướng dẫn HS tạo hình rối theo các bước

- Yêu cầu HS tạo hình rối

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Quan sát một số vật liệu.

- Tạo hình rối theo hướng dẫn của GV

Bước 3: Báo cáo thảo luận

- HS trưng bày sản phẩm

1.2. Thực hành

- Các bước thực hiện:

* Tạo các bộ phận của con rối.

+ Sử dụng khối hộp, khối trụ làm thân rối.

+ Sử dụng khối cầu, khối lục lăng làm đầu rối.

+ Sử dụng ống trúc, vỏ bút hay cuộn giấy thành ống làm cánh tay, ống chân rối.

+ Tạo ngón tay rối bằng dây nhỏ.

<p>- Chia sẻ kinh nghiệm, nhận xét sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn theo hướng dẫn của GV</p> <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét, bổ xung, đánh giá về ý thức và cách thực hiện của từng nhóm.</p>	<p>+ Tìm vật liệu hình chữ nhật/ bầu dục hay hình tương tự làm chân con rối.</p> <p>* Liên kết các bộ phận thành con rối.</p> <p>+ Dùng dây mềm dính vào thân rối ở các vị trí cổ, tay, chân của rối.</p> <p>+ Luồn dây qua ống vật liệu làm cổ, tay, chân rối tạo liên kết các bộ phận cho rối.</p> <p>+ Dính vật liệu làm đầu, bàn tay, chân rối vào đầu dây ở cổ, tay, cổ chân rối.</p> <p>- GV nhắc HS khi luồn dây không nên để dây quá ngắn hoặc quá dài sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động của rối. Tùy điều kiện có thể làm các hình thức rối khác nhau.</p>
--	--

Hoạt động 2: (Tiết 2) Tạo đặc điểm và thiết kế trang phục rối

a. Mục tiêu:

- Nhận biết được đặc điểm của rối dây.
- Tạo được con rối từ những ý tưởng của mình. Thiết kế được trang phục cho rối phù hợp với cốt truyện. Tạo được tính cách cho nhân vật.
- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của nghệ thuật dân gian.


b. Nội dung:

- Xây dựng câu chuyện và đặc điểm nhân vật
- Thực hành tạo đặc điểm và thiết kế trang phục rối

c. Sản phẩm:

- Biết tìm hiểu, chọn lọc các chất liệu phù hợp để tạo trang phục cho rối
- Tạo được con rối từ những ý tưởng của mình. Thiết kế được trang phục cho rối phù hợp với cốt truyện. Tạo được tính cách cho nhân vật.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>2.1. Xây dựng câu chuyện và đặc điểm nhân vật</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS thảo luận nhóm để xây dựng tiểu phẩm cho những con rối theo một trong các cách sau:+ Dựa vào hình dạng các con rối của nhóm để tưởng tượng câu chuyện cho tiểu phẩm.+ Khai thác nội dung từ truyện cổ tích hay truyện trong sách giáo khoa để tạo thành tiểu phẩm.+ Dựa vào những hoạt động thực tế của trường, địa phương để xây dựng nội dung cho tiểu phẩm.- Thảo luận nhóm để thống nhất xây dựng đặc điểm nhân vật theo nội dung tiểu phẩm:+ Thời gian, địa điểm xảy ra câu chuyện+ Đặc điểm hình dáng, tính cách của mỗi nhân vật.+ Tuổi, giới tính của các nhân vật.+ Trang phục của các nhân vật.- GV hướng dẫn HS cách thiết kế trang phục rối theo các bước <p>2.2. Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn HS cách tạo biểu cảm khuôn mặt. 	<p>2. Tạo đặc điểm và thiết kế trang phục rối</p> <p>2.1. Xây dựng câu chuyện và đặc điểm nhân vật</p> <ul style="list-style-type: none">- Các bước thiết kế trang phục rối:+ Vẽ khuôn mặt: mắt, mũi, miệng, kiểu tóc... cho nhân vật rối.+ Lựa chọn chất liệu để thiết kế trang phục rối: vải, giấy, bìa cứng... phù hợp từng nhân vật rối. <p>2.2. Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- GV gợi ý: Nên có sự thống nhất về vật liệu khi thể hiện trang phục cho con rối trong tiểu phẩm. Có thể kết hợp các vật liệu để tạo ấn



- Vẽ mắt, mũi, miệng, kiểu tóc cho nhân vật. Sử dụng vật liệu vải, giấy, bìa cứng để thiết kế trang phục phù hợp với đặc điểm của từng nhân vật rối trong tiểu phẩm.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Thảo luận nhóm theo hướng dẫn của GV.
- Thảo luận nhóm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, tạo đặc điểm, tính cách cho từng nhân vật rối trong tiểu phẩm

Bước 3: Báo cáo thảo luận

- Các nhóm trình bày về tác phẩm của nhóm mình
- Nhận xét, góp ý cho tác phẩm của nhóm bạn.

Bước 4: Kết luận nhận định

- Giáo viên hướng dẫn học sinh chỉnh sửa, hoàn thiện bài.
- Hoàn thiện sản phẩm

tượng về tính cách, đặc điểm nhân vật rối

Hoạt động 3: (Tiết 3) Tạo dây điều khiển rối và mô hình sân khấu biểu diễn rối.

a. Mục tiêu:

- Nhận biết được đặc điểm của rối dây.

- Biết tìm hiểu, chọn lọc các chất liệu phù hợp để hoàn thiện con rối và tạo mô hình biểu diễn rối.

- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của nghệ thuật dân gian.

b. Nội dung:

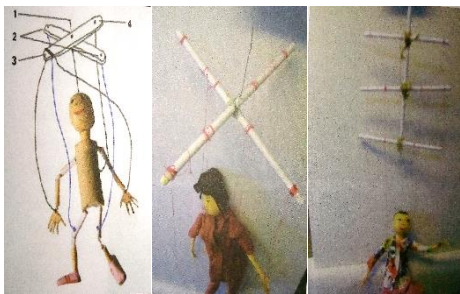
- Tạo dây điều khiển rối

- Tạo mô hình sân khấu biểu diễn rối.

c. Sản phẩm:

- Tạo được con rối từ những ý tưởng của mình. Thiết kế được trang phục cho rối phù hợp với cốt truyện. Tạo được tính cách cho nhân vật, thiết kế được sân khấu phù hợp với câu chuyện.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>3.1. Tạo dây điều khiển rối</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách tạo dây điều khiển rối.</p>  <p>+ Gắn hai thanh gỗ với nhau thành hình chữ thập để tạo thanh điều khiển rối.</p> <p>+ Nối đầu rối với vị trí giao nhau của thanh điều khiển.(1)</p> <p>+ Nối hai chân rối (khoảng trên đầu gối) với thanh điều khiển.(2)</p>	<p>3. Tạo dây điều khiển rối và mô hình sân khấu biểu diễn rối</p> <p>3.1. Tạo dây điều khiển rối</p> <p>Dây điều khiển rối cần được nối đúng vị trí như hướng dẫn và có độ dài thích hợp để không ảnh hưởng đến hoạt động của rối.</p>

+ Nói hai cô tay rồi với đầu phía trước của thanh điều khiển (3)

+ Nói lưng rồi với đầu phía sau của thanh điều khiển (4).

- Thử điều khiển rồi để điều chỉnh độ dài của dây điều khiển tới đầu, tay, chân và lưng rồi cho phù hợp.

3.2. Tạo mô hình sân khấu biểu diễn rối.

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và thảo luận về hình thức và chất liệu thể hiện sân khấu biểu diễn tiểu phẩm rối.



3.2. Tạo mô hình sân khấu biểu diễn rối.

- Các bước thực hiện:

+ Xác định kích thước sân khấu biểu diễn phù hợp với tỉ lệ con rối.

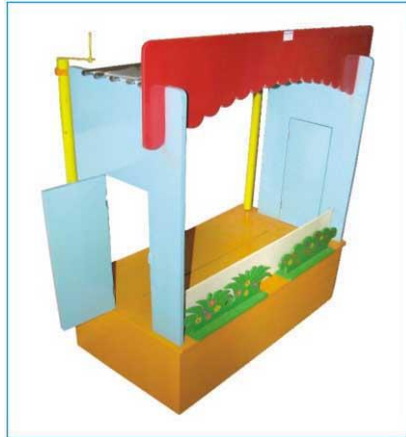
+ Xác định bối cảnh đặc trưng phù hợp với câu chuyện của tiểu phẩm rối.

+ Vẽ trang trí phong cảnh sân khấu.

+ Tạo các đồ vật liên quan đến nội dung tiểu phẩm.

+ Sắp xếp các đồ vật tạo bối cảnh câu chuyện trong tiểu phẩm.

GV lưu ý: Có thể sử dụng vỏ hộp hay thùng các tông lớn làm khung sân khấu cho tiểu phẩm. Khi vẽ trang trí phong cảnh và tạo các đồ vật, chi tiết thể hiện bối cảnh, cần chọn hình ảnh đặc trưng thể hiện được nội dung chính của tiểu phẩm. Tùy điều



kiện thực tế có thể tạo bối cảnh sân khấu đơn giản.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Thảo luận nhóm phân công nhiệm vụ tạo dây điều khiển cho rối.
- Thảo luận nhóm, phân công nhiệm vụ, tạo mô hình sân khấu biểu diễn cho các con rối theo các bước:

Bước 3: Báo cáo thảo luận

- Trưng bày, giới thiệu sản phẩm của nhóm
- Quan sát, nhận xét, góp ý cho sản phẩm mỹ thuật của bạn.

Bước 4: Kết luận nhận định - Giáo viên nhận xét, động viên, khuyến khích để học sinh có nhiều ý tưởng sáng tạo hơn nữa.	
---	--

Hoạt động 4: (Tiết 4) *Trình diễn tiểu phẩm rối*

a. Mục tiêu:

- Thảo luận và xây dựng được nội dung của buổi diễn.
- Tự làm và hỗ trợ các thành viên trong nhóm giúp cho buổi biểu diễn dễ hiểu và rõ nét.
- Tự tin biểu diễn trước đám đông. Thêm yêu thích quy trình học tập theo nhóm.

b. Nội dung:

- Trình diễn tiểu phẩm

c. Sản phẩm:

- Thảo luận và xây dựng được nội dung của buổi diễn.
- Mạnh dạn trình diễn trước đám đông.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 4.1. Chuẩn bị - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm chuẩn bị. + Phân công vai diễn và điều khiển nhân vật, học lời thoại và dẫn chuyện,... + Luyện tập biểu diễn tiểu phẩm để rút kinh nghiệm cho buổi biểu diễn 4.2. Trình diễn tiểu phẩm	4. Trình diễn tiểu phẩm rối 4.1. Chuẩn bị + Phân công vai diễn và điều khiển nhân vật, học lời thoại và dẫn chuyện,... + Luyện tập biểu diễn tiểu phẩm để rút kinh nghiệm cho buổi biểu diễn 4.2. Trình diễn tiểu phẩm

<p>- GV yêu cầu các nhóm lên trình diễn tiểu phẩm rồi.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>+ Thảo luận và lên kế hoạch diễn tiểu phẩm rồi.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <p>- Hỗ trợ, hợp tác và giúp đỡ nhau trình diễn tiểu phẩm.</p> <p>+ Lắng nghe khi nhóm bạn trình diễn tiểu phẩm và cổ vũ động viên các nhóm biểu diễn.</p> <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>- Giáo viên nhận xét, động viên, khuyến khích để học sinh có nhiều ý tưởng sáng tạo hơn nữa.</p>	<p>- Hỗ trợ, hợp tác và giúp đỡ nhau trình diễn tiểu phẩm.</p>
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

– Giúp HS củng cố lại kiến thức để hoàn thành BT

b. Nội dung:

- Tập biểu diễn về tiểu phẩm rồi trên sân khấu

c. Sản phẩm: Bài biểu diễn của HS

d. Cách thực hiện

- GV nêu nhiệm vụ:

+ Tập biểu diễn về tiểu phẩm rồi trên sân khấu

- HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

– Biết cách vận dụng các kiến thức đã học và thực tiễn

b. Nội dung:

- Đọc thêm một số hình thức nghệ thuật rối cạn - sách học mỹ thuật 9 Trang 28, 29, 30.

+ Rối dây

+ Rối que

+ Rối tay

+ Rối bóng

- Nghệ thuật múa rối nước

c. Sản phẩm

- Kết quả bài thực hành của HS

d. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS:

- Đọc thêm một số hình thức nghệ thuật rối cạn - sách học mỹ thuật 9 Trang 28,29,30.

+ Rối dây

+ Rối que

+ Rối tay

+ Rối bóng

- Nghệ thuật múa rối nước

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

Từ tuần 9 đến tuần 11

Ngày soạn 10/11/2021

CHỦ ĐỀ 4: SƠ LƯỢC VỀ KIẾN TRÚC CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Môn học/Hoạt động giáo dục: Mỹ Thuật; lớp: 9

Thời gian thực hiện: (3 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Biết sơ lược về kiến trúc của một số dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Tạo được mô hình nhà rông của dân tộc Tây Nguyên.
- Giới thiệu, nhận xét nêu được cảm nhận về sản phẩm

2. Năng lực

Năng lực chung:

HS có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự quản lý, hợp tác nhóm, năng lực quan sát, khám phá, năng lực biểu đạt, năng lực thực hành,

Năng lực chuyên biệt

- Nhận biết được yếu tố thẩm mỹ trong đời sống.
- Nhận biết được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở đối tượng thẩm mỹ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mỹ.
- Nhận biết được ý tưởng thẩm mỹ của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Nhận biết được giá trị của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật trong đời sống.
- Nêu được ý tưởng thể hiện đối tượng thẩm mỹ.
- Lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mỹ.

- Vận dụng được một số yếu tố, nguyên lí tạo hình trong thực hành sáng tạo.
- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.
- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

3. Phẩm chất

- **Yêu nước:** Thêm yêu thích phong cảnh thiên nhiên xung quanh mình. Thấy được vai trò to lớn của thiên nhiên đối với cuộc sống của con người.
- **Nhân ái:** yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ bạn bè.
- **Chăm chỉ:** chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung của nhóm
- **Trung thực:** học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng trong học tập và hoạt động.
- **Trách nhiệm:** có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn với những sản phẩm cá nhân và nhóm hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị:

- Hình ảnh phù hợp với chủ đề:
- + Tranh, ảnh về tháp Chàm và nhà Rông Tây Nguyên
- + Các vật liệu để làm mô hình nhà Rông: bìa cứng, giấy màu, bút chì, màu vẽ.

2. HS chuẩn bị:

- Sách học mỹ thuật 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Giấy vẽ, giấy bìa, bút chì, màu vẽ, kéo, hồ dán...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS vào tiết học

b, Nội dung: Hoạt động cá nhân, cả lớp, nhóm trả lời câu hỏi

c, Sản phẩm: Trả lời miệng

d, Tổ chức thực hiện:

- GV kiểm tra đồ dùng, tài liệu của HS

- GV giới thiệu vào chủ đề:

+ Mỗi dân tộc lại có một đời sống văn hóa tinh thần riêng bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu khái quát về văn hóa của một số dân tộc đó.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: (Tiết 1) Tìm hiểu về một số công trình kiến trúc của dân tộc thiểu số Việt Nam

a. Mục tiêu:

- Hiểu được khái quát về mỹ thuật các dân tộc ít người ở Việt Nam.

- So sánh một số đặc điểm của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc, hoa văn trang trí của một số dân tộc.

- Cảm thụ được vẻ đẹp của một số công trình kiến trúc/ sản phẩm mỹ thuật của một số dân tộc ít người.

b. Nội dung:

- Kiến trúc Chăm

- Kiến trúc nhà Rông Tây Nguyên

c. Sản phẩm:

- So sánh một số đặc điểm của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc, hoa văn trang trí của một số dân tộc.

- Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
-----------------------------	-------------------------

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

1.1. Kiến trúc Chăm

- Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát hình 4.1 trang 32 – sách học mỹ thuật để nhận biết đặc điểm kiến trúc của dân tộc Chăm.



1. Tìm hiểu về một số công trình kiến trúc của dân tộc thiểu số Việt Nam

1.1. Kiến trúc Chăm

+ Tháp Chăm thường có nhiều tầng, các tầng thu nhỏ dần, phía trên mở rộng rồi thon vút như hình búp hoa.

+ Tháp Chăm được xây dựng bằng gạch, màu đỏ cam trầm, họa tiết trang trí được chạm khắc trên gạch.

+ Hình tượng trang trí thường là họa tiết hoa lá, chim thú, vũ nữ và các vị thần.



- + Hãy nêu đặc điểm cấu trúc, hình dáng của tháp Chăm?
- + Màu sắc và chất liệu của tháp?
- + Hình thức trang trí bên ngoài tháp?
- + Hình tượng trong trang trí tháp.
- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc nội dung trang 33 – sách học mỹ thuật 9 để tìm hiểu thêm về tháp Chăm.

1.2. Kiến trúc nhà Rông Tây Nguyên

- Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát hình 4.3 trang 34 – sách học mỹ thuật 9 để tìm hiểu về nhà rông Tây Nguyên.



1.2. Kiến trúc nhà Rông Tây Nguyên

Nhà rông được xây dựng chủ yếu bằng tre, gỗ, nứa, cỏ tranh, ... Nhà rông cao khoảng 15 – 20 m, sàn nhà dài khoảng 4- 6 m được dựng trên 8 thân gỗ lớn. Mái nhà có hình giống như lưỡi rìu...



- + Hình dáng, cấu trúc của nhà rông?
- + Tỷ lệ giữa phần mái và thân của nhà rông?
- + Vật liệu dùng để tạo dựng nhà rông?
- + Hình thức trang trí trên nhà rông?
- GV yêu cầu học sinh quan sát hình 4.4 trang 35
- sách học mỹ thuật 9 để tìm hiểu về hình thức trang trí bên ngoài của nhà rông.





- + Vị trí trang trí của nhà rông?
- + Hình tượng trang trí trên nhà rông?
- + Hình trang trí trên bậc thang của nhà rông?
- + Màu sắc của hình trang trí?
- GV yêu cầu HS đọc nội dung trang 35, 36 – sách học mỹ thuật 9 để tìm hiểu thêm về nhà rông ở Tây Nguyên.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Quan sát tranh, ảnh và trả lời câu hỏi

Bước 3: Báo cáo thảo luận

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 1 – 2 HS trình bày về đặc điểm cấu trúc, hình dáng,... của tháp Chăm và nhà Rông. - Các HS khác lắng nghe, nhận xét và góp ý bổ sung <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức</p>	
---	--

Hoạt động 2: (Tiết 2) Tạo hình nhà rông

a. Mục tiêu:

- Tạo hình được một số sản phẩm mỹ thuật hai chiều hoặc ba chiều dựa trên những hiểu biết về nhà Rông
- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của một số công trình kiến trúc

b. Nội dung:

- Quan sát tranh, thảo luận nhóm chọn mẫu nhà Rông để tạo hình hoặc vẽ

c. Sản phẩm:

- Tạo hình được mô hình nhà rông Tây Nguyên
- Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>2.1. Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS thực hành theo nhóm. Quan sát hình 4.3 và 4.5 để lựa chọn mẫu nhà rông để tạo hình hoặc vẽ 	<p>2. Tạo hình nhà rông</p> <p>2.1. Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kích thước các bộ phận của nhà rông. + Số cột của nhà rông + Kiểu dáng, vị trí của cầu thang.



- GV yêu cầu HS thảo luận thống nhất kích thước, hình thức thực hành.

+ Kích thước các bộ phận của nhà rông.

+ Số cột của nhà rông

+ Kiểu dáng, vị trí của cầu thang.

+ Đặc trưng hình trang trí bên ngoài.

- Giáo viên yêu cầu học sinh tạo hình bằng các vật liệu tìm được.

2.2. Nhận xét

- Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét các sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn.

+ Kỹ thuật tạo dựng mô hình nhà rông

+ Hình dáng cấu trúc, tỉ lệ của mô hình/ hình vẽ.

+ Họa tiết trang trí và màu sắc.

- Yêu cầu các nhóm nhận xét, góp ý cho nhau để hoàn thiện sản phẩm

+ Đặc trưng hình trang trí bên ngoài.

2.2. Nhận xét

Nhận xét về:

+ Kỹ thuật tạo dựng mô hình nhà rông

+ Hình dáng cấu trúc, tỉ lệ của mô hình/ hình vẽ.

+ Họa tiết trang trí và màu sắc.

<p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, thảo luận nhóm - Tạo hình bằng các vật liệu tìm được <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày sản phẩm của nhóm. - Quan sát nhận xét sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn. - Nhận xét, góp ý cho nhau. <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức</p>	
---	--

Hoạt động 3: (Tiết 3) Trưng bày và giới thiệu sản phẩm

a. Mục tiêu:

- Hiểu được các cách giới thiệu, nhận xét và nêu cảm nhận về sản phẩm.
- Biết cách trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm.
- Nêu được cảm nhận, đánh giá và nhận xét, chia sẻ ý tưởng, kĩ năng thực hiện sản phẩm.

b. Nội dung

- Trưng bày sản phẩm của nhóm
- Chia sẻ và thảo luận về sản phẩm

c. Sản phẩm

- Giải thích, nhận xét, đánh giá được các bài vẽ của mình và của bạn.
- Tổ chức trưng bày được sản phẩm. Nâng cao năng lực phân tích, đánh giá và tự đánh giá.
- Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm.

d. Cách thực hiện

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
-----------------------------	-------------------------

<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn học sinh trưng bày sản phẩm. Chọn vị trí thích hợp, tạo không gian cho sản phẩm góp phần thể hiện rõ hơn tính chất, ý nghĩa của sản phẩm. - Yêu cầu các nhóm giới thiệu về sản phẩm tạo hình nhà rông Tây Nguyên của nhóm mình. - Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét, góp ý cho sản phẩm của nhóm bạn: <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ thuật tạo dựng mô hình nhà rông. + Hình dáng, cấu trúc, tỉ lệ của mô hình. + Họa tiết trang trí, màu sắc <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng bày sản phẩm. - Tạo thêm khung cảnh xung quanh hỗ trợ cho việc thể hiện sản phẩm. <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình. - Quan sát, nhận xét, góp ý cho các sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn. <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét, góp ý cho học sinh hoàn thiện sản phẩm. Tuyên dương những nhóm hoàn thành tốt, động viên khuyến khích những nhóm còn chậm, chưa thể hiện rõ đặc điểm tạo hình. 	<p>3. Trưng bày và giới thiệu sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng bày, giới thiệu sản phẩm của nhóm - Nhận xét về: <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ thuật tạo dựng mô hình nhà rông. + Hình dáng, cấu trúc, tỉ lệ của mô hình. + Họa tiết trang trí, màu sắc
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

– Giúp HS củng cố lại kiến thức để hoàn thành BT

b. Nội dung:

- Nêu những nét đặc sắc trong nghệ thuật kiến trúc Chăm ?

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Cách thực hiện

- GV nêu nhiệm vụ:

+ Nêu những nét đặc sắc trong nghệ thuật kiến trúc Chăm ?

- HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

– Biết cách vận dụng các kiến thức đã học và thực tiễn

b. Nội dung:

- Nhà Rông dùng để làm gì?

- Suu tầm tranh, ảnh các mẫu thêu, thổ cẩm của các dân tộc ít người, nhà sàn, nhà rông, tượng nhà mồ, tháp Chăm và điêu khắc Chăm.

c. Sản phẩm

- Kết quả bài thực hành của HS

d. Cách thực hiện

- GV giao nhiệm vụ

+ Nhà Rông dùng để làm gì?

+ Suu tầm tranh, ảnh các mẫu thêu, thổ cẩm của các dân tộc ít người, nhà sàn, nhà rông, tượng nhà mồ, tháp Chăm và điêu khắc Chăm.

Rút kinh nghiệm:

.....

Từ tuần 12 đến tuần 114

Ngày soạn 29/11/2021

CHỦ ĐỀ 5: SÁNG TẠO TỪ VẬT TÌM ĐƯỢC

Môn học/Hoạt động giáo dục: Mỹ Thuật; lớp: 9

Thời gian thực hiện: (3 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Hình thành được ý tưởng sáng tạo từ vật tìm được.
- Biết lựa chọn và kết hợp các vật liệu để sáng tạo được tác phẩm mỹ thuật từ đó có thêm ý thức về tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

2. Năng lực

Năng lực chung:

HS có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự quản lý, hợp tác nhóm, năng lực quan sát, khám phá, năng lực biểu đạt, năng lực thực hành,

Năng lực chuyên biệt

- Nhận biết được yếu tố thẩm mỹ trong đời sống.
- Nhận biết được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở đối tượng thẩm mỹ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mỹ.
- Nhận biết được ý tưởng thẩm mỹ của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Nhận biết được giá trị của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật trong đời sống.
- Nêu được ý tưởng thể hiện đối tượng thẩm mỹ.
- Lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mỹ.
- Vận dụng được một số yếu tố, nguyên lí tạo hình trong thực hành sáng tạo.

- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.
- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

3. Phẩm chất

- **Yêu nước:** Biết yêu quý cuộc sống quanh mình, thêm yêu thích quy trình học tập sáng tạo trải nghiệm.
- **Nhân ái:** yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ bạn bè.
- **Chăm chỉ:** chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung của nhóm
- **Trung thực:** học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng trong học tập và hoạt động.
- **Trách nhiệm:** có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn với những sản phẩm cá nhân và nhóm hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị:

- Hình ảnh phù hợp với chủ đề:
 - + Tranh, ảnh về một số tác phẩm mỹ thuật được làm từ vật liệu tái chế.
 - + Một số đồ vật có thể tái sử dụng như: vỏ hộp giấy, hộp sữa, vỏ bút ...
- Sách học mỹ thuật 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. HS chuẩn bị:

- Sách học mỹ thuật lớp 9
- Một số đồ vật bỏ đi trong gia đình: lon bia, vỏ hộp bánh, hộp sữa, vỏ bút, ...
- Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, kéo, hồ dán...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Tạo hứng thú, tò mò cho HS vào tiết học

b, Nội dung: Hoạt động cá nhân, nhóm, cả lớp trả lời câu hỏi

c, Sản phẩm: trả lời miệng

d, Tổ chức thực hiện:

- GV chiếu một số hình ảnh:



? Hình ảnh trên nói lên điều gì?

? Nó tác động như thế nào đến đời sống chúng ta?

- HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ

=> GV giới thiệu vào bài

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: (Tiết 1) Sáng tạo tự do

a. Mục tiêu:

- Học sinh nhận biết lựa chọn các vật liệu, phế liệu để sáng tạo tái sử dụng.
- Tạo được một sản phẩm từ vật liệu phế thải.
- Có ý thức bảo vệ môi trường, tái sử dụng các vật liệu đơn giản có ở quanh ta.



b. Nội dung:

- + Tìm ý tưởng sáng tạo
- + Tạo hình sản phẩm từ ý tưởng sáng tạo

c. Sản phẩm:

- Sử dụng trí tưởng tượng về hình ảnh tạo ra những ý tưởng sáng tạo mới.
- Biết lựa chọn và kết hợp các vật liệu để sáng tạo được tác phẩm mỹ thuật từ đó có thêm ý thức về tiết kiệm và bảo vệ môi trường
- Trình bày và phát triển được ý tưởng sáng tạo trong nghệ thuật tạo hình. Thêm hứng thú với phương pháp học tập trải nghiệm sáng tạo

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>1.1. Tìm ý tưởng sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu các nhóm học sinh tập hợp các vật liệu đã tìm được tạo kho nguyên liệu của nhóm.- GV hướng dẫn học sinh quan sát kho nguyên liệu để hình thành ý tưởng sáng tạo, tập trung suy nghĩ vào những vật liệu gây ấn tượng với mình, tưởng tượng:  	<p>1. Sáng tạo tự do</p> <p>1.1. Tìm ý tưởng sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none">- Quan sát kho vật liệu để hình thành ý tưởng sáng tạo. Tập trung suy nghĩ những vật liệu gây ấn tượng với mình trên những phương diện:+ Hình dáng, màu sắc của đồ vật đó làm ta liên tưởng đến hình tượng nào+ Tưởng tượng khi ghép một vài vật với nhau, chúng sẽ tạo được hình tượng mới nào+ Điều chỉnh kích thước, hình dáng của vật liệu để đạt được ý tưởng sáng tạo hay nhất



- + Hình dáng, màu sắc của vật đó làm ta lên tưởng đến hình tượng nào?
- + Tưởng tượng khi ghép một vài vật với nhau chúng ta sẽ được hình tượng mới nào?
- + Cần phải điều chỉnh kích thước hay hình dáng của vật để đạt ý tưởng sáng tạo của mình.

1.2. Tạo hình sản phẩm từ ý tưởng sáng tạo

- GV hướng dẫn học sinh tập hợp các vật liệu phù hợp với ý tưởng sáng tạo
- GV hướng dẫn cách lắp ghép, điều chỉnh để sản phẩm thể hiện được ý tưởng cá nhân. Trang trí hoặc vẽ thêm màu để sản phẩm thể hiện rõ ý tưởng cá nhân.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Tập hợp vật liệu của cả nhóm để làm kho nguyên liệu.
- Quan sát tìm ý tưởng của mỗi cá nhân.
- Tập hợp các vật liệu phù hợp với ý tưởng cá nhân.
- Lắp ghép, điều chỉnh hình tượng sao cho hợp lí

Bước 3: Báo cáo thảo luận

1.2. Tạo hình sản phẩm từ ý tưởng sáng tạo

- Tập hợp các vật liệu phù hợp với ý tưởng sáng tạo.
- Lắp ghép điều chỉnh để sản phẩm thể hiện được ý tưởng cá nhân
- Trang trí hoặc vẽ thêm màu để sản phẩm thể hiện rõ ý tưởng cá nhân.

<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm trình bày về sản phẩm của nhóm mình - HS nhận xét bổ sung cho nhau qua các sáng tạo của nhóm mình và nhóm bạn. <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo nhận xét và chốt kiến thức 	
---	--

Hoạt động 2: (Tiết 2) Trưng bày và hoàn thiện sản phẩm

a. Mục tiêu:

- Học sinh biết lựa chọn các vật liệu để tạo được một ý tưởng sáng tạo.
- Tạo được một sản phẩm sáng tạo từ các vật tìm được.
- Tăng cường tính sáng tạo qua các vật liệu, phế liệu thải.

b. Nội dung:

- Trưng bày, chia sẻ và thảo luận
- Hoàn thiện sản phẩm

c. Sản phẩm:

- Biết lựa chọn và kết hợp các vật liệu để sáng tạo được tác phẩm mỹ thuật từ đó có thêm ý thức về tiết kiệm và bảo vệ môi trường. Tạo ra các sản phẩm tạo hình mới từ những vật liệu sẵn có trong gia đình.
- Thêm hứng thú với phương pháp học tập trải nghiệm sáng tạo

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>2.1. Trưng bày, chia sẻ và thảo luận</p> <p>– GV hướng dẫn học sinh trưng bày sản phẩm cùng chia sẻ và thảo luận với các bạn trong nhóm và nhóm khác.</p>	<p>2. Trưng bày và hoàn thiện sản phẩm</p> <p>2.1. Trưng bày, chia sẻ và thảo luận</p> <p>Thảo luận về một số vấn đề sau:</p>

- + Quá trình hình thành ý tưởng sáng tạo.
- + Cách thức tạo dựng sản phẩm.
- + Cần thay đổi gì trong sản phẩm của mình.
- + Mình học tập được gì từ bài của bạn
- + Điểm em yêu thích tác phẩm của bạn là gì?
- + Sản phẩm nào của bạn em yêu thích nhất? Vì sao em lại yêu thích sản phẩm đó?
- + Cần điều chỉnh phần nào để sản phẩm của bạn hoàn thiện hơn?
- + Nên thay thế bằng vật liệu nào để sản phẩm thể hiện rõ ý tưởng hơn.
- + Tìm hiểu kĩ thuật, hình thức thể hiện của những sản phẩm tương tự với mình để học hỏi.
- + Liên kết với bạn để hoàn thiện ý tưởng sáng tạo.
- GV cho học sinh quan sát một số tác phẩm để học sinh có thêm ý tưởng thể hiện.



- + Lí do em chọn sản phẩm.
- + Cách thức tạo ra sản phẩm ra sao.
- + Theo em cần thay đổi chất liệu, vật liệu gì để sản phẩm tốt hơn.
- + Điểm em thích trên sản phẩm của bạn và của mình là gì.
- + Em thích nhất sản phẩm nào, vì sao.



2.2. Hoàn thiện sản phẩm

- GV Yêu cầu học sinh tự hoàn thiện sản phẩm của mình sau khi đã chia sẻ, thảo luận ý kiến với các bạn.
- Yêu cầu học sinh chuẩn bị ý tưởng cho phần trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Học sinh trưng bày sản phẩm của hoạt động trước, chia sẻ và thảo luận theo nội dung yêu cầu của giáo viên.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

- Hoàn thiện sản phẩm sau khi trao đổi với bạn.
- Hỗ trợ bạn và nhờ bạn góp ý về kỹ thuật cũng như ý tưởng để hoàn thiện sản phẩm.

Bước 4: Kết luận nhận định

Giáo viên yêu cầu học sinh hoàn thiện tác phẩm theo sự đóng góp ý kiến của các bạn để tác phẩm hoàn thiện hơn.

2.2. Hoàn thiện sản phẩm

- Học sinh tiếp tục bổ sung hoàn thiện sản phẩm của mình.
- Hỗ trợ nhau để sản phẩm hoàn thiện hơn.

Hoạt động 3: (Tiết 3) Trưng bày và giới thiệu sản phẩm

a. Mục tiêu:

- Hiểu được các cách giới thiệu, nhận xét và nêu cảm nhận được sản phẩm sáng tạo của mình.

- Giới thiệu được sản phẩm sáng tạo của mình và của bạn, biết cách sử dụng các vật liệu thải để tái sử dụng.
- Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.

b. Nội dung

- Trưng bày sản phẩm
- Chia sẻ và thảo luận về sản phẩm

c. Sản phẩm

- Trưng bày và giới thiệu được sản phẩm.
- Nêu được cảm nhận, đánh giá và nhận xét, chia sẻ ý tưởng, kỹ năng thực hiện sản phẩm.
- Có ý thức học tập, giữ gìn và phát triển những giá trị nghệ thuật cha ông để lại.

d. Cách thực hiện

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu học sinh tự trưng bày sản phẩm và giới thiệu sản phẩm của mình, nêu cảm nhận về sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn. + Ý tưởng hình thành sản phẩm. + Quá trình thực hiện để hoàn thiện sản phẩm. + Cảm nhận của mình về tác phẩm của mình và của bạn.+ Sự độc đáo trong ý tưởng và cách thực hiện sản phẩm. + Sản phẩm nào có kỹ thuật thể hiện tốt. + Sản phẩm sẽ được sử dụng như thế nào? <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS Trưng bày/ trình diễn sản phẩm 	<p>3. Trưng bày và giới thiệu sản phẩm</p>

<p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <p>Nhận xét, góp ý bổ sung cho sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét</p>	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

- Giúp HS củng cố lại kiến thức để hoàn thành BT

b. Nội dung:

- Trình bày các tranh ảnh, sản phẩm liên quan đến ý tưởng sáng tạo sản phẩm mới từ các vật liệu tái chế

c. Sản phẩm: Bài thuyết trình của HS

d. Cách thực hiện

- GV nêu nhiệm vụ:
- + Trình bày các tranh ảnh, sản phẩm liên quan đến ý tưởng sáng tạo sản phẩm mới từ các vật liệu tái chế
- HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ
- GV nhận xét

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

- Biết cách vận dụng các kiến thức đã học và thực tiễn

b. Nội dung:

- Em hãy tưởng tượng và sáng tạo thêm các sản phẩm mỹ thuật khác từ các vật liệu quanh em.

c. Sản phẩm

- Kết quả bài thực hành của HS

d. Cách thực hiện

- *GV yêu cầu HS:*

+ Em hãy tưởng tượng và sáng tạo thêm các sản phẩm mỹ thuật khác từ các vật liệu quanh em.

- *HS về nhà sưu tầm làm thêm sản phẩm khác.*

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

Từ tuần 15 đến tuần 16

Ngày soạn 20/12/2021

CHỦ ĐỀ 6: VÀI NÉT VỀ HỘI HỌA NHẬT BẢN VÀ HỘI HỌA TRUNG QUỐC

Môn học/Hoạt động giáo dục: Mỹ Thuật; lớp: 9A, 9B, 9C

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận biết được nét tiêu biểu của hội họa Nhật Bản và hội họa Trung Quốc.
- Mô phỏng được bức tranh mình yêu thích theo cảm nhận riêng.

2. Năng lực

Năng lực chung:

HS có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự quản lý, hợp tác nhóm, năng lực quan sát, khám phá, năng lực biểu đạt, năng lực thực hành,

Năng lực chuyên biệt

- Nhận biết được yếu tố thẩm mỹ trong đời sống.
- Nhận biết được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở đối tượng thẩm mỹ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mỹ.
- Nhận biết được ý tưởng thẩm mỹ của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Nhận biết được giá trị của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật trong đời sống.
- Nêu được ý tưởng thể hiện đối tượng thẩm mỹ.
- Lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mỹ.
- Vận dụng được một số yếu tố, nguyên lí tạo hình trong thực hành sáng tạo.
- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.

- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

3. Phẩm chất

- **Nhân ái:** yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ bạn bè.
- **Chăm chỉ:** chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung của nhóm
- **Trung thực:** học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng trong học tập và hoạt động.
- **Trách nhiệm:** có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn với những sản phẩm cá nhân và nhóm hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị:

- Hình ảnh phù hợp với chủ đề:
- + Tranh, ảnh về một số tác phẩm hội họa Nhật Bản và hội họa Trung Quốc
- Sách học mỹ thuật 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. HS chuẩn bị:

- Sách học mỹ thuật lớp 9
- Tranh, ảnh sưu tầm về hội họa Nhật Bản và Trung Quốc.
- Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, kéo, hồ dán...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a, Mục tiêu:** Tạo hứng thú hấp dẫn với tiết học
- b, Nội dung:** Hoạt động cá nhân, cá lớp trả lời câu hỏi
- c, Sản phẩm:** Trả lời miệng
- d, Tổ chức thực hiện:**

- Giáo viên tổ chức cho học sinh giới thiệu về những kiến thức đã tìm hiểu về một số tác phẩm hội họa Nhật Bản và hội họa Trung Quốc

- HS thực hiện yêu cầu của GV

=> GV giới thiệu chủ đề:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: (Tiết 1) *Tìm hiểu tranh khắc gỗ Nhật Bản*

a. Mục tiêu:

- Nhận biết được nét tiêu biểu của hội họa Nhật Bản.
- Mô phỏng được một bức tranh mình yêu thích theo cảm nhận riêng dựa trên những tác phẩm hội họa Nhật Bản
- Cảm thụ được vẻ đẹp và giá trị thẩm mỹ của một số tác phẩm hội họa Nhật Bản.

b. Nội dung:

- Mô phỏng tranh
- Tìm hiểu nét đặc trưng của tranh khắc gỗ Nhật Bản

c. Sản phẩm:

- Mô phỏng được bức tranh mình yêu thích theo cảm nhận riêng.
- Hiểu nét đặc trưng trong tranh khắc gỗ Nhật Bản.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 1.1. Mô phỏng tranh <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu học sinh quan sát hình 6.1 trang 42 – sách học mỹ thuật.- Yêu cầu học sinh lựa chọn một tác phẩm mình yêu thích và mô phỏng lại theo cảm nhận riêng.	1. Tìm hiểu tranh khắc gỗ Nhật Bản 1.1. Mô phỏng tranh Lựa chọn một tác phẩm mình yêu thích để mô phỏng lại theo cảm nhận riêng



- GV yêu cầu học sinh nêu cảm nhận riêng sau khi trải nghiệm hoạt động mô phỏng bức tranh yêu thích.

<p>+ Em thích bức tranh đã chọn ở điều gì?</p> <p>+ Khi vẽ lại bức tranh đó, em thấy dễ hay khó, vì sao?</p> <p>+ Em học tập được gì qua bức tranh mẫu.</p> <p>1.2. Tìm hiểu nét đặc trưng của tranh khắc gỗ Nhật</p> <p>- GV hướng dẫn học sinh trưng bày sản phẩm mô phỏng tác phẩm hội họa.</p> <p>- GV hướng dẫn HS tìm hiểu những nét đặc trưng trong tranh khắc gỗ Nhật Bản.</p> <p>- Yêu cầu học sinh đọc nội dung trang 44 – sách học mỹ thuật rồi so sánh tranh mẫu và tranh vừa chép để nắm được nét đặc trưng của tranh khắc gỗ Nhật Bản.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- Quan sát hình, lựa chọn tác phẩm để mô phỏng lại.</p> <p>- Nêu cảm nhận của cá nhân sau khi hoàn thiện bài mô phỏng.</p> <p>- Trưng bày sản phẩm mô phỏng.</p> <p>- Tìm hiểu nét đặc trưng trong tranh khắc gỗ Nhật Bản.</p> <p>- Đọc nội dung và so sánh.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <p>- Các nhóm trình bày sản phẩm mô phỏng của mình</p>	<p>1.2. Tìm hiểu nét đặc trưng của tranh khắc gỗ Nhật</p> <p>Tranh khắc gỗ Nhật Bản là thể loại tranh mộc bản với nhiều chi tiết và màu sắc rất tinh tế. Nghệ thuật tranh khắc gỗ thể hiện nhân sinh quan, thế giới quan và gu thẩm mỹ độc đáo của người Nhật.</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát nhận xét bài mô phỏng của mình và của bạn. <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức</p>	
--	--

Hoạt động 2: (Tiết 2) *Tìm hiểu nét đặc trưng trong tranh thủy mặc Trung Quốc.*

a. Mục tiêu:

- Nhận biết được nét tiêu biểu của hội họa Trung Quốc.
- Mô phỏng được bức tranh mình yêu thích theo cảm nhận riêng dựa trên những tác phẩm hội họa Trung Quốc.
- Cảm thụ được vẻ đẹp và giá trị thẩm mỹ của một số tác phẩm hội họa Trung Quốc.

b. Nội dung:

- Tìm hiểu về tranh thủy mặc Trung Quốc
- Làm quen với kĩ thuật vẽ tranh thủy mặc

c. Sản phẩm:

- Nhận biết được nét tiêu biểu của hội họa Trung Quốc.
- Mô phỏng được bức tranh mình yêu thích theo cảm nhận riêng.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>2.1. Tìm hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu học sinh đọc nội dung trong sách học mỹ thuật trang 44, 45, 46 để tìm hiểu về tranh thủy mặc Trung Quốc. <p>2.2. Làm quen với kĩ thuật vẽ tranh thủy mặc</p>	<p>2. Tìm hiểu nét đặc trưng trong tranh thủy mặc Trung Quốc</p> <p>2.1. Tìm hiểu</p>

- GV cho học sinh xem video về cách vẽ tranh thủy mặc

+ Để vẽ tranh thủy mặc cần có những đồ dùng gì?

+ GV hướng dẫn học sinh cách vẽ tranh.

- GV yêu cầu học sinh chọn một bức tranh thủy mặc để ô phỏng lại

- Yêu cầu các nhóm chia sẻ cảm nhận sau khi mô phỏng.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Đọc nội dung trong sách giáo khoa.

- Xem video hướng dẫn.

- Chọn một bức tranh để mô phỏng lại.

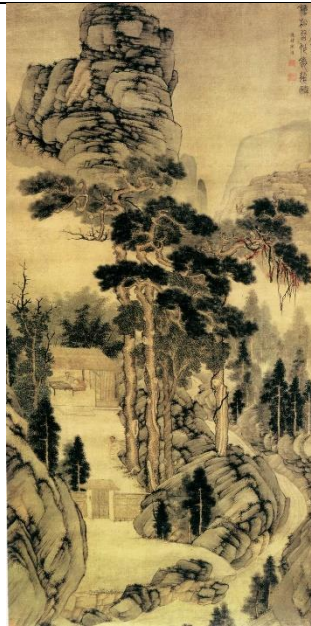
Bước 3: Báo cáo thảo luận

- Trình bày sản phẩm mô phỏng theo nhóm.

- Chia sẻ, cảm nhận sau khi mô phỏng tranh với các bạn.

Bước 4: Kết luận nhận định

- Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức



Tranh của họa sĩ Vương Duy





Tranh của họa sĩ Tề Bạch Thạch





Tranh của họa sĩ Từ Bi Hồng

2.2. Thực hành vẽ đậm nhạt, hoàn thiện bài vẽ.

Tranh thủy mặc là sự tổng hợp giữa thơ, họa và dấu ấn, tranh có lối vẽ nhanh, phóng khoáng, tùy hứng mang tính ẩn dụ, ngẫu hợp tạo hiệu quả bất ngờ.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm của cá nhân và nhóm học tập.
- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

b. Nội dung:

- Trưng bày sản phẩm của cá nhân và nhóm một cách khoa học và thẩm mỹ
- Ứng dụng tác phẩm của mình vào trong cuộc sống

c. Sản phẩm:

- Trưng bày và giới thiệu được tác phẩm của HS
- Nêu được cảm nhận, đánh giá và nhận xét, chia sẻ ý tưởng, kỹ năng thực hiện sản phẩm.

d. Cách thực hiện

- HS trưng bày sản phẩm nhóm
- HS giới thiệu sản phẩm

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

- Biết cách vận dụng các kiến thức đã học và thực tiễn

b. Nội dung:

- Tìm hiểu thêm từ sách báo, tạp chí, .. về các họa sĩ và các tác phẩm hội họa nổi tiếng của Nhật Bản và Trung Quốc và một số nước khác để có thêm kiến thức về mỹ thuật một số nước châu Á.

c. Sản phẩm

- HS hoàn thiện bài tập

d. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS:
 - + Tìm hiểu thêm từ sách báo, tạp chí, .. về các họa sĩ và các tác phẩm hội họa nổi tiếng của Nhật Bản và Trung Quốc và một số nước khác để có thêm kiến thức về mỹ thuật một số nước châu Á.

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

Từ tuần 17 đến tuần 18

Ngày soạn 2/11/2022

CHỦ ĐỀ 7: CHẠM KHẮC GỖ ĐÌNH LÀNG VIỆT NAM

Môn học/Hoạt động giáo dục: Mỹ Thuật; lớp: 9

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nắm được vài nét về đặc điểm chung của đình làng Việt Nam.
- Hiểu được vẻ đẹp của nghệ thuật chạm khắc đình làng và ý nghĩa của ngôi đình trong đời sống xã hội.
- Mô phỏng được hình ảnh điêu khắc đình làng.
- Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm.

2. Năng lực

Năng lực chung:

HS có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự quản lý, hợp tác nhóm, năng lực quan sát, khám phá, năng lực biểu đạt, năng lực thực hành,

Năng lực chuyên biệt

- Nhận biết được yếu tố thẩm mỹ trong đời sống.
- Nhận biết được yếu tố, nguyên lí tạo hình ở đối tượng thẩm mỹ.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của đối tượng thẩm mỹ.
- Nhận biết được ý tưởng thẩm mỹ của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Nhận biết được giá trị của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật trong đời sống.
- Nêu được ý tưởng thể hiện đối tượng thẩm mỹ.

- Lựa chọn được hình thức thực hành, sáng tạo thể hiện ý tưởng thẩm mỹ.
- Vận dụng được một số yếu tố, nguyên lí tạo hình trong thực hành sáng tạo.
- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của cá nhân và nhóm học tập.
- Vận dụng được sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

3. Phẩm chất

- **Yêu nước:** Yêu quý các di sản văn hóa, tự hào và bảo vệ những điều thiêng liêng đó.
- **Nhân ái:** yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ bạn bè.
- **Chăm chỉ:** chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung của nhóm
- **Trung thực:** học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng trong học tập và hoạt động.
- **Trách nhiệm:** có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn với những sản phẩm cá nhân và nhóm hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV chuẩn bị:

- Hình ảnh phù hợp với chủ đề:
- + Tranh, ảnh về chạm khắc gỗ trong đình làng Việt Nam.
- Sách học mỹ thuật 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. HS chuẩn bị:

- Sách học mỹ thuật lớp 9
- Tranh, ảnh sưu tầm về chạm khắc gỗ đình làng.
- Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, kéo, hồ dán...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Tạo hứng thú hấp dẫn với tiết học

b, Nội dung: Hoạt động cá nhân, cá lớp trả lời câu hỏi

c, Sản phẩm: Trả lời miệng

d, Tổ chức thực hiện:

- GV giới thiệu chủ đề: Ở vùng đồng bằng miền Bắc và Trung Việt Nam, theo truyền thống, mỗi làng xã thường xây dựng ngôi đình riêng. Trên mỗi đình làng thường có các bức chạm khắc gắn liền với sinh hoạt làng xã. Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về các bức chạm khắc của các ngôi đình cổ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: (Tiết 1) *Mô phỏng lại hình ảnh chạm khắc trong đình làng*

a. Mục tiêu:

- Hiểu được một số nét về đình làng Việt Nam.
- Hiểu được vẻ đẹp của nghệ thuật chạm khắc gỗ đình làng và ý nghĩa của ngôi đình trong đời sống xã hội
- Mô phỏng được hình ảnh điêu khắc đình làng

b. Nội dung:

- Mô phỏng lại một hình ảnh chạm khắc gỗ đình làng.
- Nhận xét bài mô phỏng

c. Sản phẩm:

- Mô phỏng được hình ảnh điêu khắc đình làng
- Biết trân trọng, yêu quý và giữ gìn những nét đẹp nghệ thuật của cha ông ta để lại.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ 1.1. Mô phỏng	1. Mô phỏng lại hình ảnh chạm khắc trong đình làng 1.1. Mô phỏng

<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu học sinh quan sát hình 7.1 trang 49 - sách học mỹ thuật + Vẽ lại hình ảnh trên phù điêu bằng bút chì từ hình mảng khái quát đến chi tiết. + Vẽ màu theo cảm nhận của cá nhân. <p>1.2. Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn học sinh trưng bày bài vẽ ở vị trí thích hợp. - Yêu cầu học sinh quan sát, nhận xét bài mô phỏng của bạn và của mình. + Hình ảnh trong bài thể hiện hoạt động gì? + Hoạt động này diễn ra ở đâu? Vào dịp nào? + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ trong bài là gì? <p>Màu nào là màu chủ đạo của bức vẽ.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và vẽ mô phỏng lại một hình ảnh chạm khắc gỗ đình làng. <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng bày bài vẽ mô phỏng. - Quan sát, nhận xét bài mô phỏng. <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <p>Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Vẽ lại hình ảnh trên phù điêu bằng bút chì từ hình mảng khái quát đến chi tiết. + Vẽ màu theo cảm nhận của cá nhân. <p>1.2. Nhận xét</p> <p>Trưng bày bài vẽ, học sinh thảo luận về nội dung đề tài, hoạt động của các nhân vật trong bài vẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hình ảnh thể hiện hoạt động gì? + Hình ảnh này diễn ra ở đâu, trong dịp nào? + Hình ảnh chính, phụ trong bài là gì?
---	---

Hoạt động 2: (Tiết 2) Tìm hiểu sơ lược về chạm khắc và kiến trúc đình làng

a. Mục tiêu:

- Hiểu được một số nét về đình làng Việt Nam.

- Hiểu được vẻ đẹp của nghệ thuật chạm khắc gỗ đình làng và ý nghĩa của ngôi đình trong đời sống xã hội.

- Nêu được cảm nhận về những giá trị ông cha ta để lại. Biết phát huy, giữ gìn những giá trị tốt đẹp đó.

b. Nội dung:

- Chạm khắc đình làng

- Kiến trúc đình làng

c. Sản phẩm:

- Nắm được vài nét về đặc điểm chung của đình làng Việt Nam.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV- HS	Sản phẩm dự kiến
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>2.1. Chạm khắc đình làng</p> <p>- GV hướng dẫn học sinh so sánh bài mô phỏng từ tiết học trước với hình ảnh mẫu.</p> <p>- Yêu cầu các nhóm thảo luận:</p> <p>+ Các tác phẩm thể hiện những nội dung gì?</p> <p>+ Các nhân vật trong đó là những ai? Đang thực hiện hoạt động gì?</p> <p>+ Các tác phẩm chạm khắc này có xuất xứ từ công trình kiến trúc cổ nào? Nó thuộc bộ phận nào của công trình kiến trúc đó?</p> <p>+ Em đã từng nhìn thấy các tác phẩm này ở đâu? Ở địa phương nào?</p>	<p>2. Tìm hiểu sơ lược về chạm khắc và kiến trúc đình làng</p> <p>2.1. Chạm khắc đình làng</p> <p>+ Đề tài: đấu khiên, hát chèo, đi săn thú, nam nữ tự tình, uống rượu,...hay các trò chơi dân gian như đấu vật, chọi gà, đá cầu,... ở các đình làng Việt Nam.</p> <p>+ Thế kỷ XVI, XVII là thời kỳ chạm khắc trang trí phát triển rất mạnh nên các đình làng được chú ý trang trí nhiều bởi những tác phẩm chạm khắc tinh xảo, công phu.</p> <p>+ Chạm khắc trong đình làng Việt Nam được coi là đỉnh cao của nghệ thuật chạm khắc dân gian, có giá trị</p>

<p>+ Hãy nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp của tác phẩm chạm khắc gỗ đình làng.</p> <p>2.2. Kiến trúc đình làng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu học sinh đọc nội dung trang 51, 52, 53, 54 để tìm hiểu về kiến trúc đình làng. - Yêu cầu học sinh nêu lại các nét chính về kiến trúc đình làng. <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh tác phẩm mô phỏng với hình ảnh thực, thảo luận để tìm ra đặc điểm của chạm khắc gỗ đình làng. - Nêu lại những nét chính về kiến trúc đình làng.. <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm - Các HS khác lắng nghe, nhận xét và góp ý <p>Bước 4: Kết luận nhận định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét và chốt kiến thức 	<p>như một kho tàng chứa đựng bức tranh toàn cảnh về đời sống nông thôn Việt Nam và tạo nên giá trị nghệ thuật độc đáo của kiến trúc đình làng.</p> <p>2.2. Kiến trúc đình làng</p> <p>Đình làng thường nằm trong quần thể kiến trúc hài hòa, bao gồm đình làng, cây xanh và ao, hồ ... Mái đình có dạng hình cánh diều thường chiếm 2/3 chiều cao của đình. Đình làng được xây dựng và phát triển mạnh vào khoảng thế kỉ XVI, XVII.</p>
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

– Giúp HS củng cố lại kiến thức để hoàn thành BT

b. Nội dung:

- Trình bày các bài viết, tranh ảnh liên quan đến các tác phẩm chạm khắc trong đình làng Việt Nam.

c. Sản phẩm:

- Bài thuyết trình của HS

d. Cách thực hiện

- GV nêu nhiệm vụ:

+ Trình bày các bài viết, tranh ảnh liên quan đến các tác phẩm chạm khắc trong đình làng Việt Nam.

- HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

– Biết cách vận dụng các kiến thức đã học và thực tiễn

b. Nội dung:

- Lựa chọn một đình làng để mô phỏng lại hoặc tạo hình 3 chiều.

c. Sản phẩm

- HS hoàn thiện bài tập

d. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS:

+ Lựa chọn một đình làng để mô phỏng lại hoặc tạo hình 3 chiều.

Rút kinh nghiệm:

.....

.....